

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1361/UBND-KSTT

Khánh Hoà, ngày 25 tháng 12 năm 2023

V/v tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Văn bản số 9482/VPCP-KSTT ngày 04/12/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Văn bản số 14078/BGTVT-VP ngày 08/12/2023 của Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải, thành viên Tổ công tác cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ về việc giải quyết các thủ tục hành chính quá hạn trong tháng 11/2023; UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, kiểm tra, xử lý dứt điểm các hồ sơ trực tiếp, trực tuyến nộp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh quá hạn đang xử lý (Phụ lục kèm theo); chấn chỉnh, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm muộn theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại điểm đ mục 1 Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 11549/UBND-KSTT ngày 06/11/2023 của UBND tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan liên quan hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu thuộc phạm vi trách nhiệm thực hiện của địa phương trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (Phụ lục 1 kèm Văn bản số 9482/VPCP-KSTT) bảo đảm tiến độ, chất lượng đã được Thủ tướng Chính phủ giao.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát lại các lỗi kỹ thuật trong quá trình tích hợp, đồng bộ hồ sơ thủ tục hành chính giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia bảo đảm đồng bộ đầy đủ 100% hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định, nhằm đánh giá chính xác kết quả thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các nội dung của Văn bản này, kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Văn phòng Chính phủ kết quả thực hiện.

(Gửi kèm phụ lục danh sách hồ sơ quá hạn, Văn bản số 9482/VPCP-KSTT ngày 04/12/2023 của Văn phòng Chính phủ và toàn bộ tài liệu liên quan)./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải
Nguyễn Danh Huy, thành viên Tổ công tác cải cách
thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Công an tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, LH, ĐL, PT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân
Nguyễn Tấn Tuân

Số: 9482/VPCP-KSTT
V/v kết quả tái cấu trúc quy trình,
cung cấp dịch vụ công trực tuyến
trên Cổng dịch vụ công quốc gia

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2023

- Kính gửi:
- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ;
 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
 - Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
 - Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Thời gian qua, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực phối hợp với Văn phòng Chính phủ thực hiện tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong đó đã hoàn thành, cung cấp 36 nhóm dịch vụ công trực tuyến thiết yếu¹; đồng thời, trong tháng 11 năm 2023 (tính đến ngày 26 tháng 11 năm 2023), đã tiếp nhận, giải quyết 1.285.408 hồ sơ trực tuyến nộp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tuy nhiên, đến nay, vẫn còn 17 nhóm thủ tục hành chính chưa hoàn thành tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; số lượng hồ sơ trực tuyến nộp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia quá hạn đang xử lý là 445.602 hồ sơ (chiếm 34,6%),...

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao², Văn phòng Chính phủ trân trọng đề nghị Đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tập đoàn Điện lực Việt Nam chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu thuộc phạm vi trách nhiệm thực hiện của bộ, ngành, địa phương trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (Phụ lục I kèm theo) theo đúng tiến độ, chất lượng đã được Thủ tướng Chính phủ giao.

2. Rà soát, kiểm tra, xử lý dứt điểm các hồ sơ trực tuyến nộp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia quá hạn đang xử lý (Phụ lục II kèm theo); chấn chỉnh, xử lý nghiêm các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm muộn theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại điểm đ mục 1 Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

¹ Theo Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030

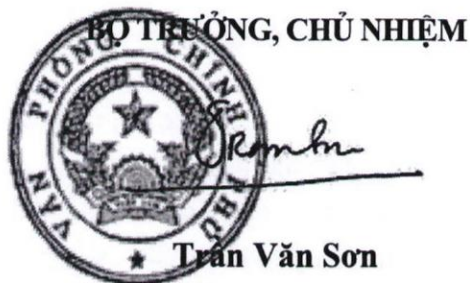
² Tại mục 6 Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp

3. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ rà soát lại các lỗi kỹ thuật trong quá trình tích hợp, đồng bộ hồ sơ thủ tục hành chính giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia bảo đảm đồng bộ đầy đủ 100% hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định, giúp đánh giá chính xác kết quả thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại bộ, ngành, địa phương.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp của Đồng chí./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, PTTg Trần Lưu Quang (để b/c);
- VPCP: BTCN
Vụ TH, TTĐTCTP;
- Lưu: VT, KSTT (2).



Phụ lục II

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT
HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRỰC TUYẾN NỘP TỪ CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**
(Kèm theo Công văn số /VPCP-KSTT ngày tháng năm 2023 của Văn phòng Chính phủ)

I. BỘ, NGÀNH

Kết quả tính từ ngày 01 tháng 11 đến ngày 26 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

STT	Tên cơ quan	Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết	Tổng số hồ sơ xử lý đúng hạn	Tổng số hồ sơ chậm được tiếp nhận ¹	Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn đang xử lý (đối với hồ sơ tiếp nhận trong tháng 11/2023)	Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn đang xử lý (Tính lũy kế từ đầu năm 2023 đến ngày 26/11/2023)
1	Bảo hiểm xã hội Việt Nam	18.112	15.691	7.414	2.421	3.887
2	Bộ Công an ²	437.063	41.723	49.633	395.340	6.732.792
3	Bộ Công thương	179	99	0	80	813
4	Bộ Giáo dục và Đào tạo	19	19	14	0	1.180

¹ Khoản 2 Điều 17, Điều 18 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung), khoản 4 Điều 11 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP: Nếu quá 01 ngày làm việc mà hồ sơ trực tuyến không được tiếp nhận thì được tính là chậm được tiếp nhận theo quy định.

² Đề nghị kiểm tra lỗi đồng bộ hồ sơ giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Công Dịch vụ công quốc gia.

5	Bộ Giao thông vận tải	792	656	0	136	220
6	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	0	0	0	0	12
7	Bộ Khoa học và Công nghệ	85	49	0	36	250
8	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	131	23	0	108	230
9	Bộ Ngoại giao	105	48	0	57	43
10	Bộ Nội vụ	2	0	0	2	74
11	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0	0	0	0	30
12	Bộ Quốc phòng	1.677	1.655	1.199	6	6
13	Bộ Tài chính	7	3	0	4	4.984
14	Bộ Tài nguyên và Môi trường	0	0	0	0	4
15	Bộ Thông tin và Truyền thông	693	481	0	212	2.042
16	Bộ Tư pháp	579	494	0	85	253
17	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	0	0	0	0	5

18	Bộ Xây dựng	106	17	0	89	128
19	Bộ Y tế	0	0	0	0	57
20	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	1	1	0	0	0
21	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	13.575	12.796	13.571	779	16.339
Tổng số		473.126	73.755	71.831	399.355	6.763.349

II. CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Kết quả tính từ ngày 01 tháng 11 đến ngày 26 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

STT	Tên Cơ Quan	Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết	Tổng số hồ sơ xử lý đúng hạn	Tổng số hồ sơ chậm được tiếp nhận ³	Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn đang xử lý (đối với hồ sơ tiếp nhận trong tháng 11/2023)	Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn đang xử lý (Tính lũy kế từ đầu năm 2023 đến ngày 26/11/2023)
1.	UBND Thành phố Cần Thơ	5.919	5.673	26	246	932
2.	UBND Thành phố Đà Nẵng	1.171	1.135	70	36	57

³ Khoản 2 Điều 17, Điều 18 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung), khoản 4 Điều 11 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP: Nếu quá 01 ngày làm việc mà hồ sơ trực tuyến không được tiếp nhận thì được tính là chậm được tiếp nhận theo quy định.

3.	UBND Thành phố Hà Nội	10.093	8.809	542	537	537
4.	UBND Thành phố Hải Phòng	8.703	7.966	667	155	155
5.	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	37.781	28.395	31	9.386	17.949
6.	UBND tỉnh An Giang	24.579	23.160	466	1.017	1.017
7.	UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	8.164	7.131	87	884	884
8.	UBND tỉnh Bắc Giang	32.754	25.180	492	2.742	2.742
9.	UBND tỉnh Bắc Kạn	6.262	5.713	496	81	81
10.	UBND tỉnh Bạc Liêu	279	240	2	39	481
11.	UBND tỉnh Bắc Ninh	18.170	13.435	874	260	260
12.	UBND tỉnh Bến Tre	3.622	3.093	1	166	166
13.	UBND tỉnh Bình Định	33.074	28.959	627	2.194	2.194
14.	UBND tỉnh Bình Dương	46.780	45.612	397	276	276
15.	UBND tỉnh Bình Phước	14.623	10.901	2.377	522	522
16.	UBND tỉnh Bình Thuận	5.991	5.522	6	469	834
17.	UBND tỉnh Cà Mau	17.643	17.123	220	451	451
18.	UBND tỉnh Cao Bằng	5.556	3.032	0	8	8

19.	UBND tỉnh Đắk Lắk	10.561	9.937	87	479	479
20.	UBND tỉnh Đắk Nông	780	661	8	119	321
21.	UBND tỉnh Điện Biên	4.436	4.173	5	173	173
22.	UBND tỉnh Đồng Nai	14.550	11.821	951	1.288	1.288
23.	UBND tỉnh Đồng Tháp	38.115	36.044	1723	1.188	1.188
24.	UBND tỉnh Gia Lai	1.884	1.630	0	254	2.474
25.	UBND tỉnh Hà Giang	12.307	11.850	151	381	381
26.	UBND tỉnh Hà Nam	4.672	4.425	13	247	263
27.	UBND tỉnh Hà Tĩnh	9.342	7.210	1.037	2.132	3.648
28.	UBND tỉnh Hải Dương	55.415	54.321	644	1.094	13.571
29.	UBND tỉnh Hậu Giang	9.047	9.047	441	0	2.085
30.	UBND tỉnh Hòa Bình	9.748	8.241	4.232	1.025	1.025
31.	UBND tỉnh Hưng Yên	15.605	14.092	106	572	572
32.	UBND tỉnh Khánh Hòa	8.432	6.385	1.004	94	94
33.	UBND tỉnh Kiên Giang	8.121	7.504	127	617	1.059
34.	UBND tỉnh Kon Tum	5.856	5.458	55	125	125

35.	UBND tỉnh Lai Châu	1.158	1.006	71	152	536
36.	UBND tỉnh Lâm Đồng	31.550	27.818	1810	1.914	1.914
37.	UBND tỉnh Lạng Sơn	4.140	3.809	437	168	168
38.	UBND tỉnh Lào Cai	12.757	11.449	679	601	601
39.	UBND tỉnh Long An	3.338	3.294	72	44	506
40.	UBND tỉnh Nam Định	28.477	27.319	3.364	11	11
41.	UBND tỉnh Nghệ An	32.606	29.078	2.302	810	810
42.	UBND tỉnh Ninh Bình	1.279	791	107	488	844
43.	UBND tỉnh Ninh Thuận	51	50	0	1	3
44.	UBND tỉnh Phú Thọ	15.522	12.438	1.261	3.084	3.405
45.	UBND tỉnh Phú Yên	5.231	4.063	847	100	100
46.	UBND tỉnh Quảng Bình	6.021	3.458	1.296	838	838
47.	UBND tỉnh Quảng Nam	10.300	8.989	158	1.311	1.253
48.	UBND tỉnh Quảng Ngãi	11.900	11.166	184	451	451
49.	UBND tỉnh Quảng Ninh	16.668	15.058	502	1.610	3.383
50.	UBND tỉnh Quảng Trị	9.215	8.670	451	545	850

51.	UBND tỉnh Sóc Trăng	4.802	4.227	223	575	761
52.	UBND tỉnh Sơn La	9.374	9.054	21	320	519
53.	UBND tỉnh Tây Ninh	15.174	14.425	849	519	519
54.	UBND tỉnh Thái Bình	5.059	4.209	76	465	465
55.	UBND tỉnh Thái Nguyên	32.506	30.241	1738	438	438
56.	UBND tỉnh Thanh Hóa	6.436	5.383	1.293	205	205
57.	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	1.470	1.377	104	93	252
58.	UBND tỉnh Tiền Giang	14.136	13.504	83	369	369
59.	UBND tỉnh Trà Vinh	1.299	1.101	1	180	180
60.	UBND tỉnh Tuyên Quang	6.531	5.880	80	651	878
61.	UBND tỉnh Vĩnh Long	1.001	983	497	18	222
62.	UBND tỉnh Vĩnh Phúc	26.363	25.575	0	553	553
63.	UBND tỉnh Yên Bái	7.883	4.205	55	476	476
Tổng số		812.282	699.836	36.526	46.247	79.802

(Xin vui lòng truy cập và đề nghị hỗ trợ tại <https://quantri.dichvucong.gov.vn> để xem chi tiết danh sách hồ sơ thủ tục hành chính quá hạn đang xử lý)

Phụ lục I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHƯA HOÀN THÀNH THỰC HIỆN TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH,
CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**
(Kèm theo Công văn số /VPCP-KSTT ngày tháng năm 2023 của Văn phòng Chính phủ)

I. DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU THEO ĐỀ ÁN 06

TT	Thủ tục hành chính	Cấp độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ
01	Đăng ký thường trú	4	Bộ Công an	Văn phòng Chính phủ	Hoàn thành cung cấp trên Cổng DVCQG (Chưa đáp ứng mức độ toàn trình)
02	Đăng ký tạm trú	4	Bộ Công an	Văn phòng Chính phủ	Hoàn thành cung cấp trên Cổng DVCQG (Chưa đáp ứng mức độ toàn trình)

II. DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 422/QĐ-TTg

TT	Tên dịch vụ công/TTHC	Mức độ dịch vụ	Cơ quan thực hiện		Tiến độ
			Bộ, ngành	Địa phương	
01	Đăng ký tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện (tham gia mới; chuyển từ bảo hiểm xã hội bắt buộc sang bảo hiểm xã hội tự nguyện)	4	Bảo hiểm xã hội Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Công an,		- Hoàn thành (đối với trường hợp tham gia mới)

			Văn phòng Chính phủ		- Chưa hoàn thành với trường hợp chuyển từ BHXH bắt buộc sang BHXH tự nguyện.
02	Cấp giấy thăm viếng mộ liệt sĩ	4	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Công an	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp tổ chức thực hiện	Bộ chưa cung cấp, tích hợp trên Cổng DVCQG. Đã có 25/63 địa phương hoàn thành cung cấp trên Cổng DVCQG
03	Liên thông nhóm thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế	4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ	UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp tổ chức triển khai thực hiện	Chưa hoàn thành (Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa tích hợp trên Cổng DVCQG; đồng thời hệ thống của Bộ chưa đồng bộ, kết nối với Cổng DVCQG và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh)
04	Liên thông nhóm thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/chứng chỉ hành nghề dược và cấp phiếu lý lịch tư pháp	4	Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an tái cấu trúc quy trình, xây dựng Quy chế phối hợp	UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp tổ chức triển	Chưa hoàn thành. Một số địa phương đã triển khai theo DVCTT do địa phương xây dựng.

			thực hiện liên thông thủ tục hành chính (nếu có), công bố thủ tục liên thông, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	khai thực hiện	
05	Liên thông nhóm thủ tục Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp phiếu lý lịch tư pháp	4	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an tái cấu trúc quy trình, xây dựng Quy chế phối hợp thực hiện liên thông thủ tục hành chính (nếu có), công bố thủ tục liên thông, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên	UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp tổ chức triển khai thực hiện	Chưa hoàn thành Một số địa phương đã triển khai theo DVCTT do địa phương xây dựng

			Công Dịch vụ công quốc gia		
06	Liên thông nhóm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn	3	Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Công an	UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp tổ chức triển khai thực hiện	Chưa hoàn thành do chưa hoàn thành số hóa, làm sạch dữ liệu hộ tịch điện tử. Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn (Quyết định số 309/QĐ-BTP ngày 10/3/2023). Các địa phương đang tổ chức triển khai
07	Thanh toán viện phí	4	Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, cơ quan liên quan tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia		Chưa hoàn thành Mới có Bình Định triển khai
08	Thu, nộp tạm ứng án phí, lệ phí tòa án	4	Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Văn		Chưa hoàn thành. Hiện đang thực hiện thí điểm tại TP Hà Nội; TP. Hồ Chí

			phòng Chính phủ tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Công Dịch vụ công quốc gia		Minh; TP. Đà Nẵng; Lào Cai; Tuyên Quang; Quảng Ngãi; Gia Lai.
09	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) tại Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	4	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương		Chưa hoàn thành
10	Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với doanh nghiệp	4	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Chính phủ tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống thanh toán trực tuyến	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp tổ chức thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Đã hoàn thành phương án tái cấu trúc quy trình. - Dự kiến triển khai thí điểm tại 06 địa phương trước ngày 25/12/2023 và triển khai toàn quốc trong quý I/2024.

			của Công Dịch vụ công quốc gia		
11	Hoàn thành kết nối với Cổng thông tin một cửa quốc gia tạo thuận lợi trong tiếp cận, thực hiện các thủ tục liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	4	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ		Đã kết nối, tích hợp được 12/250 thủ tục hành chính (đạt 4,8%)
12	Nộp thuế, lệ phí trước bạ đối với doanh nghiệp	4	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp dịch vụ nộp thuế trực tuyến trên hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công quốc gia		<ul style="list-style-type: none"> - Đã hoàn thành phương án tái cấu trúc quy trình. - Dự kiến triển khai thí điểm tại 06 địa phương trước ngày 25/12/2023 và triển khai toàn quốc trong quý I/2024.
13	Kết nối, chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp của Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để thực	4	Tập đoàn điện lực Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Kế		<p>Chưa hoàn thành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã có văn bản số 6046/EVN-

	hiện các dịch vụ cung cấp điện cho doanh nghiệp		hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ		<p>KD đề nghị kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin đăng ký kinh doanh. Ngày 29/12/2022, Bộ KHĐT có văn bản số 9579/BKHĐT-ĐKKD theo đó 2 đơn vị cần phối hợp để chia sẻ các thông tin theo quy định và đối tượng miễn phí cung cấp thông tin đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>- Ngày 23/11/2023, Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã có văn bản số 6979/EVN-KD gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị hỗ trợ tổ chức triển khai giải pháp kết nối theo 02 giai đoạn: (1) Giai đoạn 1 – Làm sạch dữ liệu; (2) Giai đoạn 2 – Phục vụ giải quyết dịch vụ công của doanh nghiệp để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của Đề án 06.</p>
14	Liên thông nhóm thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chim ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa	3	Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Văn	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (nơi có khu vực biển) phối	Chưa hoàn thành

	đôi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển		phòng Chính phủ tái cấu trúc quy trình, công bố thủ tục, tổ chức triển khai tích hợp, cung cấp dịch vụ liên thông trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	hợp tổ chức thực hiện	
15	Liên thông các thủ tục Đăng ký thành lập hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thuế	4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ chuẩn hóa, công bố thủ tục hành chính theo quy định; xây dựng phương án tái cấu trúc quy trình để tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp tổ chức triển khai thực hiện	Chưa hoàn thành

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 14078 /BGTVT-VP
V/v giải quyết các TTHC quá
hạn trong tháng 11/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 04/12/2023, Văn phòng Chính phủ đã có Báo cáo số 9482/VPCP-KSTT gửi các Bộ, ngành, địa phương về kết quả tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Theo báo cáo của Văn phòng Chính phủ trong tháng 11/2023 tại 04 tỉnh có hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính quá hạn đang xử lý (*Phụ lục II của Báo cáo số 9482/VPCP-KSTT*). Để thực hiện nhiệm vụ được phân công đối với thành viên Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Khẩn trương xử lý dứt điểm các hồ sơ giải quyết TTHC quá hạn (*UBND tỉnh Khánh Hòa 94 hồ sơ; UBND tỉnh Lâm Đồng 1.914 hồ sơ; UBND tỉnh Bình Thuận 834 hồ sơ; UBND tỉnh Ninh Thuận 3 hồ sơ*).

2. Rà soát, xác định rõ nguyên nhân chậm muộn để có giải pháp khắc phục kịp thời. Đôn đốc, kiểm tra, chấn chỉnh đối với tổ chức, cá nhân liên quan. Trường hợp để xảy ra tình trạng chậm muộn nhiều lần do nguyên nhân chủ quan hoặc có tiêu cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cần xử lý nghiêm theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại điểm đ mục 1 Chi thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Tổ Công tác CCTTHC của TTCP (để b/c);
- Lưu: VT, VP (KSTTHC).



KT. BỘ TRƯỞNG
TRƯỞNG
Nguyễn Danh Huy
THÀNH VIÊN TỔ CÔNG TÁC CCTTHC
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ